

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày 06-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Tú

2. Ông Trần Văn Bể

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan PH - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thanh T, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn PH La 1, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn Ta và bà Vũ Thị Mão. Nhân thân: Ngày 08-5-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21-3-2018 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (bị cáo được trích xuất - có mặt).

- Người bị hại: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1985 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Hà Nguyên, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Bá Đ, sinh năm 1982 “vắng mặt”.

Trú tại: Khu Vãn, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Hoàng Thị Hiền, sinh năm 1969 “ vắng mặt”.

2. Ông Hoàng Văn PH, sinh năm 1967 “ vắng mặt”.

Đều trú tại: Thôn Kim Sơn, xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

3. Ông Hoàng Duy Phó, sinh năm 1963 “ vắng mặt”.

Trú tại: Thôn Lập Bái, xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

4. Anh Đinh Xuân Thắng, sinh năm 1973 “ vắng mặt”.

Trú tại: Thôn PH La 3, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

5. Chị Cao Thị Thoan, sinh năm 1980 “ vắng mặt”.

Đều trú tại: Thôn PH La 2, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 52 phút ngày 20-3-2018 Lê Thanh T điều khiển xe máy Wave màu đỏ, biển kiểm soát 17K5-2047 đến nhà anh Nguyễn Quý Hợi ở thôn Hà Nguyên, xã T để thuê anh Hợi làm chận bát cho gia đình bị cáo. Khi đến nhà anh Hợi, bị cáo dựng xe máy ở ngoài đường rồi đi bộ vào sân nhà anh Hợi. Tại đây, bị cáo gặp ông Hoàng Văn PH cùng 3 thợ xây đang làm cho nhà anh Hợi. Bị cáo hỏi ông PH: “Anh ơi, anh Hợi có nhà không?” ông PH trả lời “không biết”. Bị cáo đã mở cửa chính nhà anh Hợi và đi vào phòng khách nhưng không thấy ai. Bị cáo quan sát thấy trên mặt âm ly có để 03 chiếc điện thoại di động nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo đã lấy 01 chiếc điện thoại di động Nokia 5, model TA-1053, màu xám bạc, màn hình 5,2 inch, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 02 sim (01 sim Viettel 01 sim Vinaphone) của chị Phạm Thị Thanh H (vợ anh Hợi) cho vào túi quần bò bên trái phía trước quần bị cáo đang mặc rồi ra ngoài khép cửa lại. Bị cáo điều khiển xe máy đến cửa hàng điện thoại di động của anh Bùi Bá Đ ở Khu Vãn, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình cầm chiếc điện thoại này lấy 900.000đồng. Số tiền này, bị cáo trả nợ 350.000đồng, mua ma túy hết 200.000đồng để sử dụng và chi tiêu cá nhân hết 210.000đồng còn lại 140.000đồng bị Công an huyện Hưng Hà quản lý khi bị bắt.

Bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 21-3-2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5, Model TA-1053, màu xám bạc, màn hình 5,2inch, đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 2.800.000 đồng; 01 sim điện thoại nhãn hiệu viettel tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành

tiền là 50.000 đồng; 01 sim nhãn hiệu Vinaphone tại thời điểm xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000đồng.

Bản cáo trạng số 45/KSĐT ngày 30-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Lê Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, vị Đ diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Thanh T như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21-3-2018;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 140.000đồng thu của Lê Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Thanh H đã nhận được tài sản, không yêu cầu bị cáo T bồi thường, đề nghị Tòa án không giải quyết.

Trong vụ án có anh Đinh Xuân Thắng đã cho bị cáo T mượn chiếc xe máy để bị cáo đến nhà anh Hợi, anh Thắng không biết bị cáo T mượn xe máy đi đâu, làm gì, bị cáo đã trả lại chiếc xe máy cho anh Thắng. Anh Bùi Bá Đ là người cầm cố chiếc điện thoại di động cho bị cáo Lê Thanh T, anh Đ không biết đây là tài sản do bị cáo T trộm cắp mà có nên không xử lý đối với anh Thắng, anh Đ.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Thanh T khai nhận, vào sáng ngày 20-3-2018, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Lê Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Công an huyện Hưng Hà lập vào hồi 07 giờ ngày 21-3-2018; đơn đề nghị của người bị hại chị Phạm Thị Thanh H; Bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 21-3-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Biên bản sao chép, trích xuất và làm việc về mở kiểm tra đoạn video trích xuất camera; Các biên bản về việc quản lý đồ vật, tài sản; biên bản về việc trả lại tài sản; Biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Bá Đ; biên bản lấy lời khai của những người làm chứng ông Hoàng Văn PH, chị Hoàng Thị Hiền, ông Hoàng Duy Phó, anh Đinh Xuân Thắng, chị Cao Thị Thoan. Như vậy có đủ cơ sở xác định vào hồi 14 giờ 52 phút ngày 20-3-2018, tại nhà ở của anh Nguyễn Quý Hợi ở thôn Hà Nguyên, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Lê Thanh T đã có hành vi lén lút lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5, Model TA-1053, màu xám bạc, màn hình 5,2inch, đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 2.800.000 đồng; 01 sim điện thoại nhãn hiệu viettel tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000đồng; 01 sim nhãn hiệu Vinaphone tại thời điểm xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000đồng của chị Phạm Thị Thanh H đã cấu thành tội tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo T thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an khu vực xảy ra tội phạm. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy. Tháng 5-2015, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại được một thời gian nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly các bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Phạm Thị Thanh H đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5; 01 sim điện thoại nhãn hiệu viettel và

01 sim nhãn hiệu Vinaphone mà bị cáo trộm cắp. Chị H không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết tại phiên toà.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 140.000đồng của bị cáo T. Đây là số tiền bị cáo có được do cầm cố chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp của chị H mà có. Vì vậy cần tịch thu để tiêu sung vào ngân sách nhà nước số tiền này.

[6] Trong vụ án còn có anh Bùi Bá Đ là người cầm cố chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp được. Anh Đ không biết chiếc điện thoại này do bị cáo trộm cắp được nên Cơ quan điều tra không xử lý với anh Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về chiếc xe máy Wave màu đỏ biển kiểm soát 17K5-2047, T sử dụng đến nhà anh Hợi để trộm cắp điện thoại di động. Chiếc xe máy này T mượn của anh Đinh Xuân Thắng. Khi mượn T không nói với anh Thắng mượn để đi chơi, sau khi trộm cắp tài sản xong T đã trả lại anh Thắng. Anh Thắng không biết T mượn xe để đi trộm cắp tài sản. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý đối với anh Thắng là đúng quy định của pháp luật.

[8] Trong quá trình điều tra ,bị cáo T khai nhận sử dụng 200.00đồng là tiền cầm cố chiếc điện thoại di động để mua ma túy của một người không biết tên tuổi, địa chỉ về sử dụng cho bản thân. Ngoài lời khai của bị cáo T không có tài liệu, chứng minh T mua bán, tàng trữ ma túy. Tại biên bản kiểm tra tình trạng sử dụng ma túy ngày 20-3-2018 đối với T, kết quả dương tính với ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức: cảnh cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 09(chín) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20-3-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 140.000đồng thu của bị cáo Lê Thanh T (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phạm Thị Thanh H, anh Bùi Bá Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng